TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Đình Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chế Công Nghị và bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Anh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn V, sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Thắng Lợi 3, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V1 và bà Lê Thị L; tiền sự: không; tiền án: có 02 tiền án, gồm: Ngày 11/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 32 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* (tại Bản án số 39/2014/HSST ngày 11/12/2014), bị cáo chưa nộp khoản bồi thường công dân số tiền 10.250.000đ và ngày 22/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai xử phạt 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* (tại Bản án số 07/2019/HSST ngày 22/4/2019), bản án đã xác định là *"Tái phạm"*. Ngày 02/01/2021, chấp hành xong hình phạt tù, chưa đủ thời gian xóa án tích; nhân thân: Ngày 15/6/2011, bị TAND huyện PT xử phạt 09 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999; Ngày 11/11/2011, bị TAND huyện PT xử phạt 08 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Tại thời điểm các lần phạm tội trên, Trần Văn V đang ở độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự 2015, Trần Văn V được coi là chưa có án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2022 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Tạ Thành V3, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Anh Nguyễn Cơ T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Ma Rin 1, xã IM, huyện IP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 16/7/2022, do cần tiền tiêu sài nên Trần Văn V, sinh năm 1993 một mình đi bộ trên các con đường quanh khu vực thị trấn Phú Thiện tìm nhà người dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 02h00 cùng ngày, khi đến đoạn đường khu vực Bờ kè thuộc Tổ dân phố 03, TT Phú Thiện thì V phát hiện có tiếng nhạc phát ra từ căn lều (nhà tạm che bằng bạt) của anh Tạ Thành V3. Thấy vậy, V tiến đến nhìn vào trong lều thì thấy anh V3 đang nằm trên võng và có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, ốp nhựa màu đen trên bụng. Quan sát thấy anh V3 đã ngủ say và không có ai xung quanh nên V nhẹ nhàng đi đến tiếp cận lấy trộm được chiếc điện thoại của anh V3 rồi bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy về đến đoạn đường thuộc Thôn Thắng Lợi 03, Ia Sol, Phú Thiện, Gia Lai, V cởi bộ quần áo bên ngoài, mũ vải và khẩu trang đem vất hết xuống kênh mương thủy lợi nhằm tránh sự phát hiện của người dân, rồi đi về nhà ngủ. Đến sáng cùng ngày, V mang chiếc điện thoại trộm cắp đến tiệm điện thoại "HOÀNG BẢO" ở Thôn Ma Rin 1, IM, IP, Gia Lai bán cho Nguyễn Cơ T với giá 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*. Số tiền bán điện thoại có được, V đem tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 18/7/2022, sau khi phát hiện bị mất điện thoại anh Tạ Thành V3 đã làm đơn trình báo Công an.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện thu thập 01 đoạn video từ Camera an ninh tại lán tạm của anh Tạ Thành V3: Nội dung đoạn video ghi nhận, lúc 02h00' ngày 16/7//2022, có 01 nam thanh niên mặc áo thun tay dài màu đen, 01 quần ngắn màu đen, 01 mũ vải màu đen (loại mũ lưỡi trai), 01 khẩu trang y tế màu xanh đi chân đất lén lút tiếp cận 01 lều che bằng bạt, có bật điện sáng và bật nhạc.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ xác định được Trần Văn V là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, ốp nhựa màu đen của anh Tạ Thành V3.

Tiến hành dẫn giải Trần Văn V xác định địa điểm trộm cắp, địa điểm bán chiếc điện thoại trộm cắp và thu giữ vật chứng đều phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác.

Tiến hành điều tra, xác minh nhân thân của Trần Văn V, xác định được: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp, V đang có tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* (theo Bản án số 07/2019/HSST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện). V đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/01/2021 nhưng chưa đủ thời hạn để xóa án tích.

Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, ngày 19/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện, Gia Lai đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, đồng thời Cơ quan điều tra cũng ra Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Cơ quan điều tra tiến hành Yêu cầu định giá đối với số tài sản bị trộm cắp. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá TSTTTHS huyện Phú Thiện, xác định:

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng trị giá 4.000.000đ,
- 01 Ốp điện thoại trị giá 30.000đ.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 4.030.000đ *(Bốn triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, Trần Văn V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nội dung lời khai phù hợp với nội dung lời khai của bị hại, người liên quan và tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Ngày 12/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện ban hành Bản kết luận điều tra đề nghị Viện kiểm sát cùng cấp truy tố bị can Trần Văn V về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Cơ T, là người nhận mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS do Trần Văn V trộm cắp có được. Tuy nhiên, khi mua T không biết đó là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

* Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, ốp nhựa màu đen do Nguyễn Cơ T giao nộp.

Đối với số trang phục Trần Văn V mang theo trong quá trình trộm cắp, sau đó vất bỏ xuống kênh mương thủy lợi thuộc Thôn Thắng Lợi 03, IS, huyện PT, Gia Lai. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Xét thấy, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, ốp nhựa màu đen cho anh Tạ Thành V3.

* Về dân sự:

Anh Tạ Thành V3 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác. Anh Nguyễn Cơ T không yêu cầu Trần Văn V trả lại số tiền đã mua chiếc điện thoại trộm cắp của V.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn V về tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn V với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Người bị hại anh Tạ Thành V3 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Cơ T không yêu cầu Trần Văn V trả lại số tiền đã mua chiếc điện thoại; nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu đối với bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Thống nhất với tội danh, điều, khoản và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý

trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng.

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Cơ T: về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã mua điện thoại (1.000.000 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ, Tòa án căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích của Trần Văn V là đi tìm nhà nào để sơ hở trong việc bảo quản tài sản của mình thì trộm cắp, nên khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/7/2022 khi đi qua đoạn đường khu vực Bờ kè thuộc Tổ dân phố 03, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai khi phát hiện trong căn lều của anh Tạ Thành V3 có để 01 điện thoại di động trên bụng khi đang ngủ, V đã lén lút chiếm đoạt; Mặc dù, trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 4.030.000 đồng, nhưng bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Nguyễn Cơ T, là người nhận mua điện thoại di động do Trần Văn V trộm cắp mà có. Tuy nhiên, khi mua T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là có căn cứ và đúng quy định.

[3] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về những chứng cứ buộc tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý trách nhiệm dân sự, vật chứng của Kiểm sát V3 tại phiên tòa phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, truy thu của bị cáo số tiền 1.000.000 đồng. Tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có; khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội". Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, tự nguyện cho luôn bị cáo số tiền 1.00.000 đồng, nên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát truy thu số tiền này là không có cơ sở, nên HĐXX không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Đã được giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra V3, kiểm sát V3, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 19 tháng 7 năm 2022).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận

được bản án hoặc bản án được yết; lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Phú Thiện;
- Chi Cục THS DS huyện Phú Thiện;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Dương Đình Mạnh